ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4258 /QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 27 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung phương án đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư dọc hai bên đường dự án CSEDP thuộc khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 2648/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật nhà ở; Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của

Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án CSEDP thuộc khu đô thị Đông Sơn thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021, thành phố Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 996/TTr-STNMT ngày 18 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung phương án đấu giá quyền sử dụng đất dự án khu Khu dân cư dọc hai bên đường dự án CSEDP thuộc khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa ban hành theo Quyết định số 2648/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh, gồm những nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 1, như sau:

3. Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Quý IV năm 2021.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 1, như sau:

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá

4.1. Đối tượng được tham gia đấu giá

Người được tham gia đấu giá quyền sử dụng đất gồm: Tổ chức kinh tế, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 55 của Luật Đất đai năm 2013 và Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh.

4.2 Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá

Người được đăng ký tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có đơn đề nghị tham gia đấu giá theo mẫu do Tổ chức đấu giá phát hành; trong đơn cam kết khi trúng đấu giá phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch, đúng tiến độ, đúng thời hạn nộp tiền theo quy định và phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của thành phần hồ sơ tham gia đấu giá.

b) Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư; có phương án đầu tư xây dựng khả thi hiệu quả.

c) Đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá không còn nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các khoản nộp ngân sách khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

d) Không vi phạm pháp luật đất đai đối với các dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất do Sở Tài nguyên và Môi trường xác định thông qua kết quả xử lý vi phạm pháp luật về đất đai đối với các dự án sử dụng đất.

đ) Đảm bảo các điều kiện về tài chính

- Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư dự án; đồng thời vốn chủ sở hữu phải đáp ứng cho tất cả các dự án mà mình đang thực hiện.

- Có cam kết tài trợ vốn vay để thực hiện dự án từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

e) Đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật, kinh nghiệm

Người tham gia đấu giá phải có năng lực kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự, cụ thể như sau:

- Trường hợp người tham gia đấu giá là nhà đầu tư:

Nhà đầu tư đã tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu thực hiện tối thiểu 01 dự án trong lĩnh vực tương tự với lĩnh vực của dự án đấu giá hoặc là nhà thầu chính thực hiện tối thiểu 02 gói thầu/hợp đồng xây lắp thuộc dự án trong lĩnh vực tương tự với lĩnh vực của dự án đấu giá, đảm bảo theo tiêu chí sau:

+ Đối với dự án: Đã hoàn thành giai đoạn xây dựng trong 05 năm gần đây, có tổng mức đầu tư tối thiểu bằng 60% tổng mức đầu tư của dự án đấu giá; dự án mà người tham gia đấu giá có phần giá trị vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng 60% yêu cầu vốn chủ sở hữu của dự án đấu giá.

+ Đối với gói thầu/hợp đồng xây lắp: Đã kết thúc trong 05 năm gần đây, có giá trị phần công việc người tham gia đấu giá tham gia trong gói thầu/hợp đồng xây lắp tối thiểu bằng 50% giá trị công việc tương ứng của dự án đấu giá.

- Trường hợp người tham gia đấu giá là nhà đầu tư và đối tác cùng thực hiện:

Đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện tối thiểu 02 gói thầu/hợp đồng xây lắp thuộc dự án trong lĩnh vực tương tự với lĩnh vực của dự án đấu giá, đã kết thúc trong 05 năm gần đây, có giá trị phần công việc đã tham gia trong gói thầu/hợp đồng xây lắp tối thiểu bằng 50% giá trị công việc tương ứng của dự án đấu giá.

f) Một tổ chức chỉ được một đơn vị trong tổ chức đó tham gia đấu giá; trường hợp có 02 (hai) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp trong tổng công ty đó tham gia đấu giá; tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

g) Trường hợp người tham gia đấu giá là nhà đầu tư và đối tác cùng thực hiện: Người tham gia đấu giá và đối tác cùng thực hiện chỉ được tham gia trong 01 hồ sơ đấu giá với tư cách là nhà đầu tư độc lập.

4.3. Điều kiện được tham gia đấu giá

Người đăng ký tham gia đấu giá được tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau:

- Phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định về thành phần hồ sơ tham gia đấu giá.

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá phải được thẩm định đủ điều kiện tham gia đấu giá. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ và thông báo cho người đăng ký tham gia đấu giá theo quy định trước khi tổ chức cuộc đấu giá.

- Nộp đầy đủ tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước theo quy định.

- Phải chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá, trong trường hợp chủ thể đăng ký không thể tham gia đấu giá được thì có thể ủy quyền, việc ủy quyền phải đúng theo quy định của pháp luật.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 7, Điều 1, như sau:

7. Kinh phí, nguồn chi phí tổ chức thực hiện đấu giá

a) Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất: gồm dự toán ngân sách Nhà nước giao cho cơ quan được giao thực hiện xác định giá khởi điểm hoặc được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất; tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá quyền sử dụng đất; tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản; các nguồn kinh phí hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 48/2017/TT-BTC

ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

c) Nội dung và mức chi cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 1, như sau:

9. Phương thức lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản và ký hợp đồng dịch vụ đấu giá: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các quy định hiện hành có liên quan.

5. Sửa đổi điểm a khoản 11, Điều 1, như sau:

a) Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất, Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ của thửa đất đấu giá gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình UBND tỉnh quyết định đấu giá theo quy định.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 13, Điều 1, như sau:

13. Quyết định công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất

a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá quyền sử dụng đất, Tổ chức đấu giá tài sản chuyển kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá, tài liệu hồ sơ có liên quan đến cuộc đấu giá quyền sử dụng đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa để hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận bàn giao hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất quy định tại điểm a, mục 13 phương án này từ Tổ chức đấu giá tài sản, Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa lập hồ sơ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng thửa đất;

Hồ sơ trình ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất quy định tại Khoản 3, Điều 19 Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh.

c) UBND tỉnh ký ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa, Cục Thuế tỉnh, Sở Tư pháp và Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất và các tổ chức cá nhân có liên quan.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 14, Điều 1, như sau:

14. Tiến độ nộp tiền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bàn giao đất

a) Tiến độ nộp tiền sử dụng đất

Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá của UBND tỉnh gửi đến, cơ quan thuế phát hành và gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất cho người trúng đấu giá bằng văn bản. Thông báo nộp tiền sử dụng đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Chậm nhất là 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của cơ quan thuế, người trúng đấu giá nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo (đợt 1);

- Chậm nhất là 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất người trúng đấu giá phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo (đợt 2);

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp tiền không đủ theo thông báo thì bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Việc huỷ quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật sẽ được thực hiện tính từ ngày thứ 31 kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất đối với trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền đợt 1 hoặc tính từ ngày thứ 91 kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất đợt 2 đối với trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền đợt 2; thời gian tham mưu thực hiện hủy Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá chậm nhất 06 (sáu) ngày làm việc kế tiếp sau khi kết thúc thời gian nộp tiền của đợt 1 hoặc đợt 2. Việc hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá do người trúng đấu giá vi phạm quy định đấu giá, tiền đặt cọc được thu nộp vào ngân sách Nhà nước sau khi trừ đi chi phí cuộc đấu giá; tiền sử dụng đất đã nộp được trả lại nhưng không được tính lãi suất hoặc trượt giá.

b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Người trúng đấu giá (trong đó phải có chứng từ xác nhận nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất và nghĩa vụ tài chính khác có liên quan của Người trúng đấu giá), Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Sở Tài nguyên và Môi trường trình, UBND tỉnh Thanh Hóa quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người trúng đấu giá theo quy định.

c) Bàn giao đất thực địa

Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa, UBND phường Đông Vệ, UBND phường Quảng Thành và UBND phường Đông Sơn tổ chức thực hiện bàn giao đất trên thực địa, chỉ đạo đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính, hồ sơ địa chính theo quy định hiện hành.

d) Trường hợp khi bàn giao đất cho tổ chức hoặc cá nhân trúng đấu giá, nếu diện tích đất thực tế tăng hoặc giảm so với diện tích đã công bố trong hồ sơ đấu giá thì phải quyết định bổ sung điều chỉnh lại Quyết định trúng đấu giá, số tiền phải nộp tăng lên hoặc giảm đi được tính bằng (=) giá đất trúng đấu giá trên một mét vuông nhân (x) với phần diện tích tăng hoặc giảm.

Trường hợp sau khi trúng đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch làm tăng hoặc giảm giá trị quyền sử dụng đất, người trúng đấu giá phải chấp hành thực hiện nghĩa vụ tài chính bổ sung hoặc được giảm trừ theo quy định.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 15, Điều 1, như sau:

15. Quyền và trách nhiệm của Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và và Tổ chức đấu giá tài sản

a) Đơn vị tổ chức việc đấu giá tài sản là Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa có trách nhiệm:

- Thực hiện các nội dung liên quan đến việc tổ chức đấu giá theo quy định tại Điều 47, Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về: xác nhận việc hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng khu đất đấu giá trước khi lập hồ sơ trình quyết định đấu giá; đề xuất đối tượng, điều kiện về năng lực kinh nghiệm của người tham gia đấu giá; tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành;

- Tổ chức cho người tham gia đấu giá trực tiếp đến khu đất đấu giá để kiểm tra thực tế cùng các hồ sơ liên quan làm cơ sở cho người tham gia đấu giá ký cam kết về việc không khiếu kiện, thắc mắc sau khi xem thực địa khu đất, các hồ sơ liên quan và chấp hành đầy đủ các quy định theo phương án đấu giá được duyệt, quy định hiện hành của pháp luật có liên quan trước khi tham gia đấu giá.

- Tổ chức thực hiện việc quy định cụ thể các tiêu chí làm cơ sở đánh giá điều kiện năng lực kinh nghiệm của người đăng ký tham gia đấu giá đảm bảo quy định.

- Xác định tổng mức đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật hiện hành, làm cơ sở đánh giá điều kiện vốn sở hữu của đối tượng khi tham gia đấu giá quyền sử dụng đất.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức đấu giá tài sản:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 và thực hiện theo Điều 14 Quyết định 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021.

- Chuyển hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại Điều 45 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 17, Điều 1, như sau:

17. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá

- Đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do Tổ chức đấu giá tài sản phát hành.

- Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong đó có ngành nghề kinh doanh theo dự án đầu tư;

- Bản tự giới thiệu kèm theo tài liệu chứng minh về khả năng tài chính, chuyên môn, kỹ thuật của đơn vị;

- Văn bản xác nhận của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa (đối với người tham gia đấu giá do Cục thuế Thanh Hóa quản lý và người tham gia đấu giá không đăng ký mã số thuế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa) hoặc văn bản xác nhận của các Chi cục Thuế (đối với người tham gia đấu giá do các Chi cục Thuế trong địa bàn tỉnh Thanh Hóa được phân cấp quản lý) về việc người tham gia đấu giá không còn nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các khoản nộp ngân sách khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá tính đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá;

- Văn bản xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa về việc không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với các dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất tính đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá;

- Cam kết cho vay đủ vốn để thực hiện dự án từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với phần tài chính còn lại trong tổng mức đầu tư của dự án ngoài vốn chủ sở hữu dành để thực hiện dự án này.

- Báo cáo tài chính đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán về mức vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất (năm tham gia đấu giá hoặc năm trước liền kề năm tham gia đấu giá) đối với doanh nghiệp đang hoạt động; trường hợp Người tham gia đấu giá là tổ chức mới thành lập trong năm tổ chức đấu giá thì phải nộp báo cáo tài chính đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá.

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn chủ sở hữu đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá.

- Bản cam kết sau khi trúng đấu giá sẽ sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch, đúng tiến độ; tự nguyện chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quy định tại phương án này và các quy định của Nhà nước về quản lý đất đai, quản lý quy hoạch, môi trường, đầu tư xây dựng; cam kết về tính chính xác và trung thực của hồ sơ nộp tham gia đấu giá;

- Báo cáo về danh mục các dự án mà người tham gia đấu giá đang thực hiện đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá, trong đó ghi rõ tên dự án, địa điểm, thời gian thực hiện, tiến độ thực hiện (đảm bảo hay không đảm bảo), tổng mức đầu tư; vốn chủ sở hữu đã dành cho các dự án đang đầu tư theo quy định là bao nhiêu đồng, có vi phạm hay không vi phạm các quy định hiện hành của pháp luật,... và việc dành vốn chủ sở hữu của mình để thực hiện dự án này là bao nhiêu đồng.

- Phương án đầu tư xây dựng và kinh doanh.

- Hồ sơ chứng minh năng lực kinh nghiệm theo quy định tại quy chế cuộc đấu giá và các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 20, Điều 1, như sau:

20. Quy định khác.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thẩm định các nội dung của phương án đấu giá quyền sử dụng đất được quy định tại Quyết định này.

- Các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá quyền sử dụng đất không quy định cụ thể tại Phương án này thì thực hiện theo Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành tại Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh và quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.

- Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 2648/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư dọc hai bên đường dự án CSEDP thuộc khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa căn cứ nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này và Quyết định số 2648/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2021, các quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức triển khai các bước công việc tiếp theo để đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa thực hiện; đồng thời, thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (ĐNV).

PADG 21-19

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi